

**BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU
LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẰNG VĂN BẢN**

Hôm nay, vào hồi...*19h.00* ngày...*18*...tháng 11 năm 2014, tại trụ sở Công ty Cổ phần Du lịch và Thương mại – Vinacomin – Tầng 8 tòa nhà Việt Á, Phố Duy Tân, Quận Cầu Giấy Thành phố Hà Nội, Ban kiểm phiếu chúng tôi gồm:

Hội đồng quản trị:

1. Ông Vũ Văn Hà – Chủ tịch HĐQT – Trưởng ban
2. Bà Nguyễn Đoàn Trang – UVHĐQT
3. Bà Nguyễn Thị Kim Oanh – UVHĐQT
4. Ông Hoàng Văn Lâm – UVHĐQT
5. Ông Trần Tất Thành – UVHĐQT

Ban kiểm soát – Giám sát kiểm phiếu

1. Ông Hoàng Văn Kiệm – Trưởng ban
2. Ông Vương Ngọc Quảng – UV BKS
3. Ông Bùi Thanh Trường – UV BKS

Cùng tiến hành kiểm Phiếu lấy ý kiến cổ đông bằng văn bản như sau:

1. Thông tin Công ty:

- Tên Công ty : **CÔNG TY CỔ PHẦN DU LỊCH VÀ THƯƠNG MẠI - VINACOMIN**
- Địa chỉ : Tầng 8 Tòa nhà Việt Á, phố Duy Tân, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội.
- Điện thoại : (04) 3.5180079 Fax: (04) 38510413
- Giấy CNĐKDN số: 0100101298 do Sở KH & ĐT thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 01/11/2004 và đăng ký thay đổi lần thứ 17 ngày 13/06/2014.

2. Mục đích lấy ý kiến:

Lấy biểu quyết của cổ đông thông qua nội dung Tờ trình 61/TTr-VTTC-HĐQT ngày 24/9/2014 của Hội đồng quản trị Công ty về việc bổ sung ngành nghề kinh doanh của Công ty.

3. Nội dung xin ý kiến cổ đông:

Bổ sung thêm 04 ngành nghề kinh doanh sau đây vào danh mục ngành nghề kinh doanh của Công ty và giao cho Giám đốc Công ty trực tiếp chỉ đạo hoàn thiện hồ sơ đăng ký bổ sung các ngành nghề nêu trên vào Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp theo đúng quy định của pháp luật:

- Tổ chức sự kiện – Mã ngành 8230
- Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp – Mã ngành 8110
- Dịch vụ chăm sóc và duy trì cảnh quan – Mã ngành 8130
- Hoạt động của đại lý làm thủ tục hải quan và giao nhận hàng hóa – Mã ngành 5229



4. Kết quả kiểm phiếu:

Cơ cấu phiếu	Số phiếu	Số cổ phần	Tỷ lệ tính theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Phiếu phát ra	243	1.949.797	100%
Phiếu thu về	136	1.706.272	87,51%
Trong đó:			
- Hợp lệ:	134	1.703.852	87,38%
- Không hợp lệ:	02	2.420	0,12%
Phiếu gửi đi theo địa chỉ đăng ký của cổ đông bị đơn vị bưu chính trả lại	20	29.050	1,48%

Ý kiến biểu quyết	Số phiếu	Số cổ phần	Tỷ lệ tính theo tổng số cổ phần có quyền biểu quyết
Tán thành	127	1.698.082	87,09%
Không tán thành	0	0	0
Không có ý kiến	07	5.770	0,29%

5. Kết luận:

Như vậy, căn cứ Điều 104 Luật doanh nghiệp, Điều 21 Điều lệ hiện hành của Công ty và kết quả biểu quyết của cổ đông, đại hội đồng cổ đông Công ty nhất trí thông qua việc bổ sung 04 ngành nghề kinh doanh theo nội dung tại Tờ trình 61/TTr-VTTC-HĐQT ngày 24/9/2014 của Hội đồng quản trị Công ty với tỷ lệ 87,09%/tổng số CP có quyền biểu quyết.

Biên bản được lập vào hồi 11h 00 ngày 18/11 tại trụ sở Công ty và được chuyển tới Quý cổ đông trên Website Công ty theo địa chỉ: www.vinacoaltour.vn.

Chúng tôi, đại diện Ban kiểm phiếu cùng ký tên dưới đây để cam kết về tính trung thực và chính xác của kết quả kiểm phiếu lấy ý kiến cổ đông theo thông báo số 64/TB-VTTC-HĐQT ngày 22/10/2014.

NGƯỜI ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT
GIÁM ĐỐC

ĐẠI DIỆN GIÁM SÁT
TB KIỂM SOÁT

T.M ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT

Nguyễn Đoan Trang
yy

Hoàng Văn Kiệm

Vũ Văn Hà

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP				
							Đồng ý	không đồng ý	không có ý kiến						
1	0001	KSVN	1.323.414	1	1	1	1.323.414								
2	0002	Trần Tất Thành	3.912	1	1	1	3.912								
3	0055	Dương Thị Dung	6.893	1	1	1	6.893								
4	0065	Nguyễn Thị Thanh	1.116	1	1	1	1.116								
5	0078	Nguyễn Thị Thanh Thủy	2.234	1	1	1	2.234								
6	0095	Bùi Quang Duy	407	1	1	1	407								
7		Bùi Quang Duy	897	1	1	1	897								
8	0116	Mạc Thị Ngà	5.817	1	1	1	5.817								
9		Mạc Thị Ngà	12.813	1	1	1	12.813								
10	0124	Nguyễn Mạnh Toàn	6.332	1	1	1	6.332								
11	0144	Hoàng Văn Lâm	40.056	1	1	1	40.056								
12	0146	Lê Thị Tuyết	1.862	1	1	1	1.862								
13	0150	Phan Thanh My	2.422	1	1	1	2.422								
14	0158	Nguyễn Thị Liên	3.726	1	1	1	3.726								
15	0169	Hứa Thị Thu Trang	372	1	1	1	372								
16	0172	Võ Thanh Tịnh	7.267	1	1	1	7.267								
17	0177	Trần Xuân An	3.912	1	1	1	3.912								
18	0178	Vũ Mạnh Thường	1.862	1	1	1	1.862								
19	0186	Trần Tiến Dũng	930	1	1	1	930								
20	0212	Trần Văn Thành	6.335	1	1	1	6.335								
21	0213	Nguyễn Văn Tuyên	13.042	1	1	1	13.042								
22	0214	Trịnh Hồng Minh	3.726	1	1	1	3.726								
23	0215	Lê Thị Nga	3.726	1	1	1	3.726								
24	0217	Lê Đắc Chất	6.335	1	1	1	6.335								
25	0219	Ng Thị Kim Oanh	2.819	1	1	1	2.819								

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18 / 11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP				
							Đồng ý	Không đồng ý	không có ý kiến						
26		Ng Thị Kim Oanh	1.279	1	1	1	1.279								
27	0221	Trần Thị Ngọc Uyển	3.166	1	1	1	3.166								
28	0222	Ngô Thị Minh	2.048	1	1	1	2.048								
29	0224	Trịnh Đăng Thuận	1.860	1	1	1	1.860								
30		Trịnh Đăng Thuận	4.099	1	1	1	4.099								
31	0226	Trương Thị Tùng	4.657	1	1	1	4.657								
32	0228	Trần Thị Minh Nghĩa	2.793	1	1	1	2.793								
33	0229	Phạm Quang Hưng	372	1	1	1	372								
34	0232	Nguyễn Đoan Trang	9.688	1	1	1	9.688								
35	0233	Nguyễn Thanh Tùng	8.755	1	1	1	8.755								
36	0240	Đỗ Thị Thu Thủy	1.675	1	1	1	1.675								
37	0242	Võ Thị Thu Hương	1.677	1	1	1	1.677								
38	0261	Phạm Thị Thảo	9.685	1	1	1	9.685								
39	0246	Đinh Thị Tú Uyên	697	1	1	1	697								
40		Đinh Tú Uyên	1.537	1	1	1	1.537								
41	0250	Vương Ngọc Quảng	2.103	1	1	1	2.103								
42	0268	Bùi Đức Toàn	10.061	1	1	1	10.061								
43		Trần Quang Minh	5.028	1	1	1	5.028								
44	0259	PhanThị Hằng	1.304	1	1	1	1.304								
45	0062	Chu Thị Thu Hà	5.030	1	1	1	5.030								
46	0266	Vũ Thị Dung	10.618	1	1	1	10.618								
47	0247	Phạm Thị Thu Hà	2.909	1	1	1	2.909								
48		Phạm Thị Thu Hà	1.320	1	1	1	1.320								
49	0263	Lương Quang Khải	1.864	1	1	1	1.864								
50	0050	Nguyễn Thị Minh	3.460	1	1	1	3.460								

DANH SÁCH TÔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẢNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18 / 11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP	Số phiếu	Số CP		
							Đồng ý	Không đồng ý	không có ý kiến						
51		Nguyễn Thị Minh	1.570	1	1	1	1.570								
52	0077	Lê Tuấn	930	1	1	1	930								
53	0076	Trần Văn Kết	744	1	1	1	744								
54	0180	Trần Thị Duyệt	1.119	1	1	1	1.119								
55	0157	Hoàng Thị Thu Hằng	372	1	1	1	372								
56	0166	Đỗ Thị Thu	930	1	1	1	930								
57	0175	Nguyễn Hải Dung	1.118	1	1	1	1.118								
58	0160	Nguyễn Thị Thu Hồng	2.608	1	1	1	2.608								
59	0167	Lê Thị Phương Lan	558	1	1	1	558								
60	0170	Trương Thị Thu Phương	558	1	1	1	558								
61	0198	Bùi Thị Thúy Hằng	558	1	1	1	558								
62	0176	Nguyễn Thị Bạch Tuyết	9.501	1	1	1	9.501								
63	0163	Nguyễn Thị Xuân Hoa	2.234	1	1	1	2.234								
64	0154	Phạm Văn Được	1.304	1	1	1	1.304								
65	0061	Đào Huy Dũng	1.862	1	1	1	1.862								
66	0058	Phạm Thị Thanh Hà	1.281	1	1	1	1.281								
67		Phạm Thị Thanh Hà	581	1	1	1	581								
68	0060	Lê Thị Hoàn	1.862	1	1	1	1.862								
69	0063	Nguyễn Thị Hải An	407	1	1	1	407								
70		Nguyễn Thị Hải An	897	1	1	1	897								
71	0064	Trần Thị Bích Oanh	1.676	1	1	1	1.676								
72	0072	Nguyễn Thị Minh Loan	372	1	1	1	372								
73	0049	Đinh Thị Thìn	1.304	1	1	1	1.304								
74	0051	Phạm Thị Nhẫn	372	1	1	1	372								
75	0068	Nguyễn Văn Chiến	930	1	1	1	930								

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẢNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP				
							Đồng ý	Không đồng ý	không có ý kiến						
76	0081	Trần Thị Bé	1.116	1	1	1	1.116								
77	080	Đặng Thị Thu	1.116	1	1	1	1.116								
78	0082	Nguyễn Thúy Giang	744	1	1	1	744								
79	00102	Lê Thị Kim Chi	372	1	1	1	372								
80	0015	Đỗ Văn Bình	744	1	1	1	744								
81	0094	Nguyễn Mạnh Tuấn	1.304	1	1	1	1.304								
82	0083	Tạ Thị Thu	744	1	1	1	744								
83	0109	Đinh Thị Minh	1.116	1	1	1	1.116								
84	0128	Nguyễn Văn Túy	2.794	1	1	1	2.794								
85	0244	Phạm Văn Nhiệm	3.726	1	1	1	3.726								
86	0014	Nguyễn Thị Thanh	4.471	1	1	1	4.471								
87	0197	Nguyễn Khắc Vĩnh	372	1	1	1	372								
88	0200	Nguyễn Hải Thùy	558	1	1	1	558								
89	0121	Nguyễn Quang Hiệu	4.471	1	1	1	4.471								
90	0237	Nguyễn Ngọc Cơ	5.775	1	1	1	5.775								
91	0262	Đặng Thị Việt Thu	256	1	1	1	256								
92		Đặng Thị Việt Thu	116	1	1	1	116								
93	0052	Lương Thị Huyền	2.048	1	1	1	2.048								
94	0067	Trương Thu Nhân	232	1	1	1	232								
95		Trương Thu Nhân	512	1	1	1	512								
96	0071	Nguyễn Thị Minh Hạnh	1.116	1	1	1	1.116								
97	0108	Nguyễn Thị Hường	1.490	1	1	1	1.490								
98	0113	Nguyễn Thị Lan	558	1	1	1	558								
99	0115	Phạm Đức Ngân	3.726	1	1	1	3.726								
100	0054	Đặng Thị Phượng	1.116	1	1	1	1.116								

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/11/20014)

TT	Mã CD	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP	Số phiếu	Số CP		
							Đồng ý	không đồng ý	không có ý kiến						
101	0086	Nguyễn Xuân Hào	1.153	1	1	1	1.153								
102		Nguyễn Xuân Hào	523	1	1	1	523								
103	0257	Trần Thị Minh Nguyệt	3.726	1										1	3.726
104	0243	Phạm Văn Ngừng	5.589	1										1	5.589
105	0073	Phạm Văn Cát	372	1										1	372
106	0245	Bùi Hữu Căn	1.862	1										1	1.862
107	0044	Lê Thị Thục Nga	744	1	1	1	744								
108	0251	Nguyễn Thị Ngọc Loan	372	1										1	372
109	0216	Lê Thị ánh Tuyết	1.116	1										1	1.116
110	0033	Phạm Thị Cảnh	10.990	1	1	1	10.990								
111	005	Đào Thị Liên	1.490	1	1	1	1.490								
112	0020	Nguyễn Thị Tăng	2.608	1										1	2.608
113	0039	Nguyễn Đăng Sơn	744	1	1	1	744								
114	0118	Phạm Thị Thu Hương	2.690	1	1	1	2.690								
115		Phạm Thị Thu Hương	1.221	1	1	1	1.221								
116	0021	Bùi Thị Hương	1.490	1	1	1			1.490						
117	0022	Vũ Thị Hằng	1.025	1	1	1			1.025						
118		Vũ Thị Hằng	465	1	1	1			465						
119	0024	Đặng Thị Thanh Hương	290	1	1	1			290						
120		Đặng Thị Thanh Hương	640	1	1	1			640						
121	0026	Tô Thị Thu Hương	744	1	1	1			744						
122	0037	Nguyễn Thị Hương	930	1	1	1	930								
123	0135	Nguyễn Ngọc Minh	1.304	1	1							1	1.304		
124	0120	Nguyễn Văn Tự	1.025	1	1	1	1.025								
125		Nguyễn Văn Tự	465	1	1	1	465								

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/11/20014)

[illegible]

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẢNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/ 11/20014)

TT	Mã CB	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP	Số phiếu	Số CP		
							Đồng ý	không đồng ý	không có ý kiến						
151	0195	Hoàng Văn Toàn	558	1										1	558
152	0148	Nguyễn Thị Thu Hường	372	1										1	372
153	0084	Nguyễn Thị Chúc	1.304	1										1	1.304
154	0085	Đỗ Hồng Hà	1.116	1										1	1.116
155	0088	Hoàng Văn Kiên	1.116	1										1	1.116
156	0084	Vũ Thị Hợp	1.304	1										1	1.304
157	0103	Nguyễn Thị Hằng	186	1										1	186
158	0091	Trịnh Văn Thắng	1.490	1										1	1.490
159	0090	Phạm Văn Thiệp	3.352	1										1	3.352
160	00249	Bùi Thanh Hùng	8.385	1	1	1	8.385								
161	207	Đỗ Thị Oanh	5.775	1										1	5.775
162	0208	Hoàng Kim Diệp	4.844	1										1	4.844
163	0209	Nguyễn Thái Bình	1.116	1										1	1.116
164	0210	Lưu Thị Thanh Hào	372	1										1	372
165	0211	Bạch Thu Thủy	372	1										1	372
166	0227	Mai Quang Long	1.490	1										1	1.490
167	0253	Nguyễn Thị Diệp Tú	558	1										1	558
168	0265	Nguyễn Hữu Dũng	186	1										1	186
169	0104	Đinh Khắc Dũng	372	1										1	372
170	0101	Nghiêm Đắc Vương	116	1								1	116		
171		Nghiêm Đắc Vương	256	1								1	256		
172	0122	Hoàng Trọng Tùng	897	1										1	897
173		Hoàng Trọng Tùng	407	1										1	407
174	066	Nguyễn Thị Kim Oanh	1.490	1										1	1.490
175	0098	Bùi Thanh Tùng	116	1								1	116		

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP	Số phiếu	Số CP	Số phiếu	Số CP
							Đồng ý	không đồng ý	không có ý kiến						
176		Bùi Thanh Tùng	256	1								1	256		
177	0099	Nguyễn Việt Hùng	372	1								1	372		
178	00164	Phạm Văn Hùng	6.148	1										1	6.148
179	0258	Vũ Hữu Lộc	372	1										1	372
180	0267	Nguyễn Thị ThanhNga	5.126	1										1	5.126
181		Nguyễn Thị ThanhNga	2.327	1										1	2.327
182	06	Nguyễn Duy Dương	930	1								1	930		
183	0008	Trần Hoàng Vân Giang	744	1										1	744
184	00011	Trần Sĩ Lưu	1.116	1										1	1.116
185	0030	Bùi Đình Thi	5.403	1										1	5.403
186	0035	Ngô Xuân ánh	1.862	1										1	1.862
187	00131	Trần Thị Hạ	5.775	1										1	5.775
188	036	Hà Thị Thuận	4.844	1										1	4.844
189	00125	Hoàng Trọng Tuấn	3.540	1										1	3.540
190	0134	Trương Phạm Dũng	290	1								1	290		
191		Trương Phạm Dũng	640	1								1	640		
192	0136	Nguyễn Viết Đồng	1.862	1								1	1.862		
193	0153	Trần Thị Thúy	372	1										1	372
194	0165	Nguyễn Thị Ngọc Hạnh	558	1										1	558
195	0168	Hoàng Thị Thu Trang	744	1										1	744
196	0156	Nguyễn Thị Loan	3.726	1								1	3.726		
197	0179	Nguyễn Thị Hải	2.794	1								1	2.794		
198	0241	Phạm Thị Mai Anh	1.862	1	1	1	1.862								
199	0252	Vũ Thị Đỗ Quyên	256	1	1	1	256								
200		Vũ Thị Đỗ Quyên	116	1	1	1	116								

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CÔ ĐỒNG BẰNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18 / 11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ				Phiếu không hợp lệ					
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết			Số phiếu	Số CP				
							Đồng ý	không đồng ý	không có ý kiến						
201	0255	Chu Ngọc Tú	372	1										1	372
202	048	Đặng Thị Hương	2.794	1										1	2.794
203	046	Nguyễn Thị Thanh Huyền	930	1										1	930
204	0047	Nguyễn Thị The	2.608	1										1	2.608
205	0070	Chu Thị Minh	1.862	1										1	1.862
206	0092	Trần Khánh	1.676	1										1	1.676
207	0096	Mai Xuân Quý	1.116	1										1	1.116
208	00100	Nguyễn Thị Nga	372	1										1	372
209	0107	Dương Thị Nghi	744	1										1	744
210	0111	Hoàng Thị Bích Thủy	1.304	1										1	1.304
211	033	Phạm Văn Ninh	1.490	1										1	1.490
212	0042	Nguyễn Thị Hà	186	1										1	186
213	0043	Nguyễn Thị Nhẫn	5.775	1										1	5.775
214	0056	Nguyễn Thị Sơn	2.422	1										1	2.422
215	0057	Đổng Thị Biên	1.490	1										1	1.490
216	0059	Dương Công Hãnh	558	1								1	558		
217	0069	Đào Văn Cương	1.116	1										1	1.116
218	0089	Bùi Mạnh Hùng	5.775	1										1	5.775
219	0007	Nguyễn Trung Tuyển	3.539	1	1	1	3.539								
220	00041	Lê Huy Toàn	6.148	1										1	6.148
221	0079	Phạm Thị Bạch Yến	3.166	1										1	3.166
222	0093	Hà Văn Dũng	3.726	1										1	3.726
223		Nguyễn Thị Hồng Liên	2.050	1	1	1	2.050								
224	0119	Nguyễn Thị Hồng Liên	930	1	1	1	930								
225	0128	Nguyễn Thành Trung	3.540	1	1	1	3.540								

DANH SÁCH TỔNG HỢP LẤY Ý KIẾN CỔ ĐÔNG BẢNG VĂN BẢN

(Kèm theo BIÊN BẢN KIỂM PHIẾU ngày 18/11/20014)

TT	Mã CĐ	Họ tên cổ đông	Số CP sở hữu	Số phiếu phát ra	Số phiếu thu về	Trong đó						Phiếu gửi đi không có người nhận		Phiếu gửi đi không trả lời	
						Phiếu hợp lệ			Phiếu không hợp lệ		Số CP	Số phiếu	Số CP	Số phiếu	Số CP
						Số phiếu	Số cổ phần biểu quyết		Số phiếu	Số CP					
							Đồng ý	không đồng ý	không có ý kiến						
226		Nguyễn Quỳnh Phương	3,010	1										1	3,010
227		Đặng Đình Tâm	128	1										1	128
228		Nguyễn Ngọc Quế	174	1										1	174
229	0159	Lê Văn Vinh	5,775	1										1	5,775
230	0181	Bùi Đức Tấn	1,304	1										1	1,304
231	0218	Trần Thị Thành	4,471	1										1	4,471
232	0220	Bùi Thanh Trường	24,405	1										1	24,405
233	0235	Nguyễn Quỳnh Phương	1,366	1										1	1,366
234	0239	Phạm Thị Tuất	5,030	1										1	5,030
235	0264	Vũ Đình Quảng	3,166	1	1	1	3,166								
236	0256	Trần Thị Giang	6,239	1	1	1	6,239								
237	0230	Phan Văn Năng	558	1										1	558
238	0123	Trần Văn Tuyển	3,352	1										1	3,352
239	0074	Nguyễn Đức Hợp	558	1										1	558
240	0106	Đặng Đình Tâm	58	1										1	58
241	0114	Lê Văn Tính	186	1										1	186
242	0075	Nguyễn Ngọc Quế	384	1										1	384
243	0077	Nguyễn Hữu Khang	930	1										1	930
		Cộng:	1,949,797	243	136	134	1,698,082	-	5,770	2	2420	20	29,050	87	214,475

ĐẠI DIỆN THEO PHÁP LUẬT



ĐẠI DIỆN BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN



Hà nội ngày 18 tháng 11 năm 2014
TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG

CHỦ TỊCH HĐQT


